

Bản án số: 135/2017/HSPT

Ngày: 11/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

- *Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Luông;
Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Chử Cần - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Ngọc Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2017/HSPT ngày 06/11/2017 đối với bị cáo Trương Ngọc H và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Ngọc H, sinh năm 1990, tại tỉnh Thanh Hóa, hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Tổ 3, ấp H, xã V, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ngọc V, sinh năm 1954 và bà Trần Thị V, sinh năm 1955; có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 29/5/2017 sau đó chuyển sang tạm giam đến ngày 25/8/2017 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Đắc T, sinh năm 1969, tại thành phố Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Số 76, đường N, phường N, quận M, thành phố Hà Nội; tạm trú: Tổ 6, ấp L, xã V, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc P (đã chết) và bà Đặng Thị T (đã chết); có vợ tên Trần Thị T, sinh năm 1973; có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2005, năm 2008 bị Công an quận M, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; bị tạm giữ ngày 29/5/2017 sau đó chuyển

sang tạm giam đến ngày 25/8/2017 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

3. Mai Thanh H, sinh năm 1989, tại tỉnh Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: Xóm 4, xã I, huyện J, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Khu phố K, phường G, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không, trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân V, sinh năm 1953 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 29/5/2017 sau đó chuyển sang tạm giam đến ngày 25/8/2017 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Trong vụ án còn có 09 bị cáo khác do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Ngọc H cùng vợ là bà Nguyễn Thị T thuê và tạm trú tại nhà trọ thuộc tổ 3, ấp H, xã V, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H, Tô Văn K, Phạm Văn T, Tống Thị L, Giáp Biên T, Nguyễn Tất D, Trần Duy H, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn Q và Trịnh Trọng T có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội.

Khoảng 11 giờ ngày 29/5/2017, Mai Thanh H và Phạm Văn T đến nhà của Nguyễn Đắc T để chơi. Tại đây, Nguyễn Đắc T rủ Mai Thanh H và Phạm Văn T đến nhà của Trương Ngọc H chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Nguyễn Đắc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 36B3-002.77 chở Phạm Văn T, Mai Thanh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Citi cup màu xanh – bạc – đen biển số 18H1-127.71 cùng đến nhà Trương Ngọc H. Khi đến nơi Nguyễn Đắc T gặp Trương Ngọc H ở nhà, còn bà Nguyễn Thị T đi làm chưa về, Nguyễn Đắc T hỏi Trương Ngọc H cho mượn nhà làm địa điểm đánh bạc, Trương Ngọc H đồng ý để cho Nguyễn Đắc T mở cửa vào chơi đánh bạc, còn Trương Ngọc H đi vào bên trong phòng để ngủ. Nguyễn Đắc T rủ Mai Thanh H và Phạm Văn T cùng chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “xóc đĩa”, Nguyễn Đắc T lấy bộ bài tây 52 lá Nguyễn Đắc T mang theo từ nhà cắt các lá bài thành 04 Nguyễn Văn Q bài nhỏ, hình tròn rồi lấy bộ dụng cụ dùng để chơi xóc đĩa gồm 01 cái chén bằng sứ màu trắng và 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng. Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H, Phạm Văn T cùng ngồi chơi đánh bạc trên nền nhà tại phòng khách trong nhà trọ của Trương Ngọc H. Nguyễn Đắc T làm cái để Mai Thanh H, Phạm Văn T đặt cược, mỗi ván đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, Hoàng Văn H đi bộ từ phòng trọ của Hoàng Văn H; Nguyễn Văn Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Angela màu đỏ biển số 36B1-484.00 đi từ phòng trọ từ xã V, thị xã B đến nhà Trương Ngọc H chơi thì thấy có đánh bạc nên Hoàng Văn H, Nguyễn Văn Q cùng tham gia chơi. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đắc T làm cái thắng được 400.000 đồng nên

ngủ và đi về nên Mai Thanh H đứng ra làm cái cho các con bạc đặt cược. Giáp Biên T, Tống Thị L, Tô Văn K, Nguyễn Tất D đi bộ; Trịnh Trọng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda (loại xe Wave), màu xanh, biển số 62P1-029.63; Trần Duy H đi xe ôm lần lượt đi đến nhà trọ của Trương Ngọc H để cùng tham gia chơi đánh bạc; Trương Ngọc H cũng tham gia chơi đánh bạc.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Tô Văn K, Phạm Văn T, Nguyễn Văn Q và Trịnh Trọng T nghỉ không chơi đánh bạc, ra ngoài ngồi xem các con bạc còn lại gồm Trương Ngọc H, Mai Thanh H, Tống Thị L, Giáp Biên T, Nguyễn Tất D, Hoàng Văn H và Trần Duy H tiếp tục ngồi chơi. Khoảng 17 giờ 30 phút, Công an xã V tiến hành kiểm tra và phát hiện Trương Ngọc H, Mai Thanh H, Tống Thị L, Giáp Biên T, Nguyễn Tất D, Hoàng Văn H và Trần Duy H đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” thắng thua bằng tiền đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi đánh bạc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên, cụ thể:

- Trương Ngọc H khai sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 200.000 đồng. Công an lập biên bản thu giữ 1.400.000 đồng, Trương Ngọc H cất giấu trong người.

- Nguyễn Đắc T khai mang theo số tiền 1.100.000 đồng để chơi đánh bạc, đánh thắng 400.000 đồng và nghỉ rồi ra về trước khi Công an bắt quả tang. Tổng số tiền 1.500.000 đồng Nguyễn Đắc T đã giao nộp cho Công an.

- Mai Thanh H khai mang theo số tiền 3.500.000 đồng để chơi đánh bạc, đánh thua số tiền 3.500.000 đồng, Mai Thanh H mượn của Hoàng Văn H số tiền 1.000.000 đồng và tiếp tục chơi đánh bạc, đánh thua 700.000 đồng. Số tiền còn lại 300.000 đồng Mai Thanh H cất giấu phía sau tivi trong phòng trọ của Trương Ngọc H đã bị Công an lập biên bản thu giữ.

- Tô Văn K khai mang theo số tiền 200.000 đồng để chơi đánh bạc, đánh thua hết số tiền 200.000 đồng và đã nghỉ trước đó.

- Phạm Văn T khai mang theo số tiền là 210.000 đồng để chơi đánh bạc, đánh thua hết số tiền 200.000 đồng và đã nghỉ trước đó. Số tiền 10.000 đồng Công an lập biên bản thu giữ, Phạm Văn T không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tống Thị L khai mang theo số tiền 560.000 đồng để chơi đánh bạc, đánh không thắng, không thua. Công an đã lập biên bản thu giữ 560.000 đồng Tống Thị L cất giấu trong người.

- Giáp Biên T khai mang theo số tiền 650.000 đồng và sử dụng số tiền 350.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc. Khi bị bắt, Giáp Biên T đánh thắng được số tiền 370.000 đồng. Phạm Văn T bộ số tiền 1.020.000 đồng Giáp Biên T cất giấu trong người, Công an đã lập biên bản thu giữ, trong đó số tiền 720.000 đồng Giáp Biên T sử dụng vào việc đánh bạc. Còn lại 300.000 đồng Giáp Biên T không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Nguyễn Tất D khai mang theo số tiền 190.000 đồng để chơi đánh bạc đánh thua 100.000 đồng, còn lại 90.000 đồng Công an lập biên bản thu giữ.

- Trần Duy H khai mang theo số tiền 1.016.000 đồng và sử dụng 500.000 đồng để chơi đánh bạc, đánh thua 400.000 đồng, số tiền còn lại 100.000 đồng Hùng đang dùng để đặt cược trên chiếu bạc và đã bị Công an lập biên bản thu giữ. Còn lại 516.000 đồng Trần Duy H bỏ trong người, Công an đã lập biên bản thu giữ riêng, đây là số tiền Trần Duy H không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Hoàng Văn H khai mang theo số tiền 1.000.000 đồng để chơi đánh bạc, đánh thắng 1.200.000 đồng. Hoàng Văn H cất giấu trong người 500.000 đồng và đã bị Công an lập biên bản thu giữ riêng, còn lại số tiền 1.700.000 đồng Hoàng Văn H cất giấu trong tủ lạnh và đã được thu giữ trong tổng số tiền tang vật 5.722.000 đồng. Trong lúc chơi đánh bạc Hoàng Văn H cho Mai Thanh H mượn 1.000.000 đồng từ số tiền đánh bạc mà Hoàng Văn H thắng được để Mai Thanh H sử dụng đánh bạc.

- Nguyễn Văn Q khai mang theo số tiền 3.011.000 đồng và sử dụng 500.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc, đánh thua hết số tiền 450.000 đồng, đã nghỉ và ra ngồi xem các con bạc đánh bạc, còn lại 50.000 đồng Nguyễn Văn Q dùng để mua thuốc hút và nước uống. Số tiền 2.511.000 đồng Nguyễn Văn Q bỏ trong người không sử dụng vào việc đánh bạc, Công an lập biên bản thu giữ.

- Trịnh Trọng T khai mang theo số tiền là 500.000 đồng để chơi đánh bạc, đánh thua hết số tiền 500.000 đồng và đã nghỉ trước đó .

Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc thắng thua bằng tiền ngày 29/5/2017 tại nhà thuê của Trương Ngọc H là 10.492.000 đồng (mười triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng). Trong đó: Thu giữ trên chiếu bạc 5.722.000 đồng (năm triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng); thu giữ trên người các bị cáo 4.770.000 đồng (Trương Ngọc H 1.400.000 đồng; Nguyễn Đắc T 1.500.000 đồng; Tống Thị L 560.000 đồng; Giáp Biên T 720.000 đồng; Nguyễn Tất D 90.000 đồng; Hoàng Văn H 500.000 đồng).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 138/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Toà án nhân dân thị xã B đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Ngọc H 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến ngày 25/8/2017. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam

từ ngày 29/5/2017 đến ngày 25/8/2017. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Thanh H 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến ngày 25/8/2017. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Tô Văn K, Phạm Văn T, Nguyễn Tất D, Trần Duy H, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn Q 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và xử phạt các bị cáo Tống Thị L, Giáp Biên T, Trịnh Trọng T 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/10/2017, các bị cáo Mai Thanh H, Trương Ngọc H và Nguyễn Đắc T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo thay đổi kháng cáo xin hưởng án treo hoặc hình phạt khác không phải hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương thể hiện như sau:

Về tố tụng: Các bị cáo kháng cáo trong thời gian quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm để xem xét giải quyết kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Tội danh, điều luật của Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Mai Thanh H, Trương Ngọc H và Nguyễn Đắc T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T 06 tháng tù, xử phạt các bị cáo Trương Ngọc H, Mai Thanh H 05 tháng tù là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Đắc T, Trương Ngọc H, Mai Thanh H trình bày tranh luận và nói lời nói sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử đúng tội của các bị cáo nhưng mức hình phạt là khắc khe đối với các bị cáo. Mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng án treo hoặc hình phạt khác không phải hình phạt tù để làm ăn nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Mai Thanh H, Nguyễn Đắc T, Trương Ngọc H kháng cáo đúng quy định tại các Điều 231, 232, 233, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Ngày 29/5/2017, các bị cáo Mai Thanh H, Nguyễn Đắc T, Trương Ngọc H cùng Tô Văn K, Phạm Văn T, Nguyễn Tất D, Trần Duy H, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn Q, Tống Thị L, Giáp Biên T, Trịnh Trọng T tham gia đánh bạc tại nhà của bị cáo Trương Ngọc H với hình thức “Xóc đĩa” thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là 10.492.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Mai Thanh H, Nguyễn Đắc T, Trương Ngọc H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, mỗi ván thắng thua từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, lấy tiền thắng do đánh bạc của nhau làm động cơ và mục đích phạm tội. Nhận thấy, thời gian các bị cáo bị tạm giữ trong quá trình điều tra là 2 tháng 28 ngày đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, hiện nay các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội. Trường hợp của các bị cáo đủ điều kiện để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại khoản 1 Điều 31 Bộ luật Hình sự do đó không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội.

Như đã phân tích nêu trên, yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H là có cơ sở nên chấp nhận. Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Do đó, quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt chính đối với các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H là chưa phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã B cho đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, sự thay đổi chính sách, pháp luật hiện nay. Do các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến ngày 25/8/2017 (02 tháng 28 ngày) trong thời gian điều tra, truy tố nên thời gian tạm giữ, tạm giam này được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ. Ngoài ra, đối với quy định người bị kết án cải tạo không giam giữ phải bị khấu trừ một phần thu nhập, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, nguồn thu nhập thấp, các bị cáo Trương Ngọc H và Nguyễn Đắc T còn có con nhỏ nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng quy định về khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Toà án nhân dân thị xã B về phần hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 31; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc H 15 (mười năm) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trương Ngọc H về Ủy ban nhân dân xã V, thị xã B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã V, thị xã B, tỉnh Bình Dương nhận được quyết định thi hành bản án và bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến ngày 25/8/2017 (tương ứng với 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 31; điểm h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Nguyễn Đắc T về Ủy ban nhân dân xã V, thị xã B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã V, thị xã B, tỉnh Bình Dương nhận được quyết định thi hành bản án và bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến ngày 25/8/2017 (tương ứng với 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 31; điểm h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh H 15 (mười năm) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Mai Thanh H về Ủy ban nhân dân phường G, thị xã B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường G, thị xã B, tỉnh Bình Dương nhận được quyết định thi hành bản án và bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến ngày 25/8/2017 (tương ứng với 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ).

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo Trương Ngọc H, Nguyễn Đắc T, Mai Thanh H không phải nộp.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thị xã B; | 2 |
| - VKSND thị xã B; | 1 |
| - CC THADS thị xã B; | 1 |
| - Công an thị xã B; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo, PV 27; | 4 |
| - UBND xã V, thị xã B, tỉnh Bình Dương; | 2 |
| - UBND phường G, thị xã B, tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Lưu: HS, Tòa HS, Tổ HCTP. | 4 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Mỹ Hương